

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 305/2017/HSST
Ngày: 20-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vương Thị Minh Tân
2. Ông Nguyễn Đình Cải

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên
tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 299/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2017/QĐXXHS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H** - sinh năm 1994.

Nơi sinh: Tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKNKTT: Xóm D, xã T, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: Thuê trọ tại 11/492 đường Đ, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không Văn hóa: 05/12.

Con ông: Nguyễn Văn S.

Con bà: Trần Thị Kim H - (đã chết).

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Chồng: Nguyễn Minh H - sinh năm 1990.

Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con bé sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 22-10-2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù đến ngày 31-5-2018 là hết thời gian được hoãn thi hành án).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30-5-2017 đến ngày 08-6-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú do bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

(bị cáo Trần Thị H có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 30-5-2017 tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực gần ngõ 492 đường Đ, phường T, thành phố Nam Định thì phát hiện Trần Thị H và Trần Xuân T, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn L, xã P, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ của T 01 hộp nhựa xếp hình màu vàng cam bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa chất rắn tinh thể màu trắng (T khai là gói ma túy đá vừa mua của H với giá 400.000 đồng), thu giữ của H 400.000 đồng (H khai đó là tiền vừa bán ma túy đá cho T). Tổ công tác đã đưa Trần Thị H và Trần Xuân T cùng người làm chứng về trụ sở Công an tỉnh Nam Định tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 457/GĐKTHS ngày 31-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Vật chứng thu giữ là chất ma túy, loại chất ma túy Methamphetamine. Trọng lượng M = 0,218 gam (không phải hai một tám gam).

Tại cơ quan điều tra, Trần Xuân T đã khai nhận hành vi mua ma túy của H về để sử dụng cho bản thân, Trần Thị H khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân T mục đích để kiếm lời. T và H cùng khai về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 30-5-2017 T gọi điện cho H hỏi mua một gói ma túy với giá 400.000 đồng. H đồng ý và hẹn giao dịch ở đầu ngõ 492 đường Đ, thành phố Nam Định. Sau đó, H đi xe ôm đến khu vực chợ Kênh, thành phố Nam Định mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi quay về phòng trọ giấu gói ma túy vào hộp đồ chơi xếp hình màu vàng cam. H ra điểm hẹn đưa cho Toàn hộp đồ chơi có chứa gói

ma túy trên và nhận 400.000 đồng của T thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ.

Đối với Trần Xuân T đã có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho Trần Thị H, tài liệu Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 315/QĐ-KSĐT ngày 01-9-2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Thị H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án sơ thẩm số 385/2013/HSST ngày 22-10-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Thị H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 30-5-2017, Trần Thị H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân T mục đích để kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực gần ngõ 492 đường Đ, phường T, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi bán ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán kiếm lời là 0,218 gam nên bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện tội phạm, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét bị cáo Trần Thị H là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đang được hoãn chấp hành án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Trần Thị H phạm tội trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù của bản án số 385/2013/HSST ngày 22-10-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định; Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thị H mua bán ma túy mục đích để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamin đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành, một hộp nhựa xếp hình màu vàng cam đã thu giữ của bị cáo xét

không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã cũ) bị cáo đã dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.*

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 36 tháng tù (ba mươi sáu tháng tù).

2. Áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999:

Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của bản án sơ thẩm số 385/2013/HSST ngày 22-10-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 tháng tù (bốn mươi hai tháng tù).

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30-5-2017 đến ngày 08-6-2017).

3. Xử lý vật chứng:

- *Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999.*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 457/GĐKTHS.

Tịch thu tiêu hủy một hộp nhựa xếp hình màu vàng cam.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động Nokia màu đen (đã cũ).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28-8-2017).

4. Án phí hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ